

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:**

- Tên gói thầu: Phi tư vấn - Thực hiện Video clip tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình; thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
- Tên dự toán: Thực hiện Video clip tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình; thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.
- Chủ đầu tư: Trung tâm Văn hóa và Triển lãm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Địa điểm thực hiện: Thành Phố Hồ Chí Minh.
- Nguồn vốn: Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: Thời gian hoàn thành việc cung cấp dịch vụ cho gói thầu 45 ngày

#### **2. Mục tiêu công việc:** Theo nội dung tại Mục 3 Chương này

#### **3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

##### **3.1. Các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ:**

- Phi tư vấn - Thực hiện Video clip tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình; thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
- Các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ:

<b>STT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>DIỄN GIẢI CÔNG VIỆC</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>SỐ LƯỢNG</b>	<b>GHI CHÚ</b>
	Thực hiện Video clip tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình; thực hiện Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (KH6418/KH-UBND ngày 22/10/2024)	Sản xuất 20 video clip tuyên truyền Phim hoạt hình 2D, full HD Thời lượng: 20 giây x 20 tình huống ứng xử (400 giây)			
<b>A</b>	<b>XÂY DỰNG NỘI DUNG</b>				

STT	NỘI DUNG	DIỄN GIẢI CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
	<b>Biên tập nội dung</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận yêu cầu sản xuất: mục tiêu, thông điệp, đối tượng khán giả, thời lượng video mong muốn.</li> <li>- Nghiên cứu tổng quan dự án, phong cách, định hướng nội dung.</li> <li>- Đề xuất ý tưởng chính, dàn ý nội dung và cấu trúc kịch bản.</li> <li>- Xác định định dạng video và tiêu chuẩn kỹ thuật.</li> <li>- Hoàn thiện dàn ý và danh sách cảnh, lập kế hoạch và tiến độ thực hiện.</li> </ul>	Gói	1	
<b>B</b>	<b>PRE-PRODUCTION VIDEO (TIỀN KỲ)</b>				
1	<b>Đạo Diễn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng tâm nhìn tổng thể của video, xác định phong cách thể hiện và cảm xúc chung.</li> <li>- Chia nhỏ kịch bản thành từng cảnh, lập danh sách cảnh và bố cục hình ảnh.</li> <li>- Hướng dẫn các bộ phận kỹ thuật, diễn xuất, âm thanh, mỹ thuật.</li> <li>- Duyệt bảng phân cảnh, hướng dẫn cách thể hiện từng</li> </ul>	Clip	20	

STT	NỘI DUNG	DIỄN GIẢI CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
		<p>cảnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc cùng các bộ phận để thống nhất phong cách và tiêu chuẩn chất lượng.</li> </ul>			
2	<b>Đạo Diễn Mỹ Thuật</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng phong cách hình ảnh, tông màu chủ đạo và bố cục khung hình.</li> <li>- Định hướng tạo hình nhân vật, không gian và đạo cụ.</li> <li>- Thiết kế bảng màu, hình mẫu và khung tham chiếu (moodboard) minh họa phong cách.</li> <li>- Đảm bảo sự thống nhất giữa nhân vật, bối cảnh và màu sắc.</li> <li>- Duyệt hình ảnh mẫu trước khi chuyển sang khâu sản xuất chi tiết.</li> </ul>	Clip	20	
3	<b>Kịch Bản + Hình Vẽ Minh Hoạ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viết kịch bản chi tiết, bao gồm lời thoại, lời dẫn và hành động của nhân vật.</li> <li>- Vẽ bảng phân cảnh theo nội dung từng cảnh.</li> <li>- Dựng video nháp để xác định nhịp điệu và thời lượng.</li> <li>- Lập danh mục cảnh và danh sách hình ảnh cần thiết.</li> <li>- Bàn giao đầy đủ</li> </ul>	Clip	20	

STT	NỘI DUNG	DIỄN GIẢI CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
		kịch bản và bảng phân cảnh.			
4	<b>Quản Lý Hậu Kỳ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập kế hoạch tổng thể cho giai đoạn hậu kỳ: tiến độ, các mốc duyệt và người phụ trách.</li> <li>- Phân chia công việc cho các bộ phận thiết kế, diễn hoạt, dựng hình và âm thanh.</li> <li>- Quản lý dữ liệu, thư mục, đặt tên file và sao lưu dữ liệu dự án.</li> <li>- Theo dõi tiến độ thực hiện, xử lý sự cố kỹ thuật nếu phát sinh.</li> <li>- Tổng hợp phản hồi từ các bên và cập nhật vào bản chỉnh sửa.</li> </ul>	Clip	20	
<b>C</b>	<b>POST-PRODUCTION VIDEO (HẬU KỲ Tỉ lệ 16:09 chuẩn Full HD)</b>				
1	<b>Tạo Hình Nhân Vật 2D - Nhân Vật Chính</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế hình dáng, tỉ lệ cơ thể và đặc điểm nhận diện của nhân vật chính.</li> <li>- Vẽ các góc nhìn khác nhau và biểu cảm khuôn mặt.</li> <li>- Chuẩn bị các phần cơ thể tách lớp để dễ dàng cho diễn hoạt.</li> <li>- Đảm bảo phong cách thống nhất với định hướng mỹ thuật chung.</li> </ul>	Nhân Vật	6	Bao gồm: Ông Bà, Bố Mẹ, 2 Con

STT	NỘI DUNG	DIỄN GIẢI CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
2	<b>Trang Phục, Phụ Kiện, Biểu Cảm &amp; Tạo Dáng Nhân Vật 2D</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế trang phục, phụ kiện phù hợp với bối cảnh và tính cách nhân vật.</li> <li>- Vẽ thêm các biểu cảm, dáng đứng, dáng di chuyển cần thiết.</li> <li>- Tạo thư viện hình ảnh nhân vật để sử dụng trong các cảnh khác nhau.</li> <li>- Đảm bảo tính logic và thống nhất giữa các biểu cảm và trang phục.</li> </ul>	Nhân Vật	6	
3	<b>Tạo Hình Nhân Vật 2D - Nhân Vật Phụ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định vai trò và tần suất xuất hiện của nhân vật phụ.</li> <li>- Thiết kế tạo hình đơn giản, giữ phong cách chung của dự án.</li> <li>- Chuẩn bị các dáng cơ bản và biểu cảm cần thiết.</li> <li>- Sắp xếp và quản lý danh sách nhân vật phụ theo từng cảnh.</li> </ul>	Nhân Vật	20	
4	<b>Không Gian, Môi Trường, Đạo Cụ Theo Tình Huống</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế bối cảnh phù hợp với nội dung kịch bản.</li> <li>- Phân lớp hình ảnh để tạo chiều sâu, thêm đạo cụ cần thiết cho mỗi cảnh.</li> <li>- Chọn tông màu, ánh sáng và thời gian phù hợp từng bối cảnh.</li> <li>- Đảm bảo chất</li> </ul>	Gói	1	Hình chụp kết hợp hình vẽ 2D, số lượng 17 cảnh

STT	NỘI DUNG	DIỄN GIẢI CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
		lượng hình ảnh rõ nét, đạt chuẩn độ phân giải cao.			
5	<b>Vẽ &amp; Diễn Hoạt Nhân Vật Theo Kịch Bản</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo chuyển động chính của nhân vật theo nội dung cảnh.</li> <li>- Diễn hoạt biểu cảm, cử chỉ, động tác theo lời thoại và tình huống.</li> <li>- Đảm bảo nhịp điệu tự nhiên, thống nhất giữa các cảnh.</li> <li>- Rà soát và chỉnh sửa theo góp ý của đạo diễn.</li> </ul>	Giây	400	
6	<b>Kết Xuất Thành Video (Chất Lượng HD)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghép các cảnh thành video hoàn chỉnh, chèn chữ, logo và phụ đề (nếu có).</li> <li>- Cân chỉnh màu sắc, ánh sáng và bố cục tổng thể.</li> <li>- Xuất file video chuẩn HD (1920x1080).</li> <li>- Kiểm tra lỗi kỹ thuật, đảm bảo hình ảnh và âm thanh đạt tiêu chuẩn.</li> </ul>	Giây	400	
7	<b>Hiệu Ứng Hình Ảnh &amp; Kỹ Xảo</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thêm các hiệu ứng ánh sáng, chuyển cảnh, chuyển động đặc biệt.</li> <li>- Làm mịn hình ảnh, cân đối ánh sáng, loại bỏ chi tiết thừa.</li> <li>- Tạo hiệu ứng chữ, đồ họa chuyển động, biểu đồ thông tin nếu</li> </ul>	Clip	20	

STT	NỘI DUNG	DIỄN GIẢI CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
		cần. - Đảm bảo hiệu ứng phù hợp với nhạc và cảm xúc của video.			
8	<b>Hiệu Ứng Âm Thanh</b>	- Thêm các hiệu ứng âm thanh mô phỏng hành động trong video (nếu cần). - Cân chỉnh âm lượng, lọc tạp âm, cân bằng các kênh âm thanh. - Phối hợp giữa lời thoại, âm thanh và nhạc nền để tạo cảm xúc. - Đảm bảo âm lượng và chất lượng ổn định theo tiêu chuẩn phát hành.	Clip	20	
9	<b>Nhạc Nền</b>	- Lựa chọn nhạc nền phù hợp tâm trạng và nội dung video. - Biên tập và cắt nhạc theo nhịp cảnh, tạo điểm nhấn cảm xúc. - Đảm bảo bản quyền sử dụng nhạc và lưu hồ sơ chứng nhận.	Clip	20	Nhạc mua sẵn có bản quyền sử dụng
10	<b>Phòng Thu &amp; Diễn Viên Lòng Tiếng</b>	- Chọn giọng đọc phù hợp với hình ảnh và phong cách video. - Thu âm theo kịch bản, đảm bảo nhịp và cảm xúc tự nhiên. - Biên tập, lọc tạp âm, đồng bộ lời thoại với hình ảnh. - Lưu và bàn giao tệp âm thanh đạt chuẩn chất lượng cao.	Clip	20	

STT	NỘI DUNG	DIỄN GIẢI CÔNG VIỆC	ĐƠN VỊ	SỐ LƯỢNG	GHI CHÚ
11	<b>Giám Sát</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Theo dõi tiến độ toàn bộ dự án, kiểm soát chất lượng nội bộ từng giai đoạn trước khi trình bày với khách hàng.</li> <li>- Kiểm tra và đảm bảo tuân thủ quy định bản quyền, hình ảnh, âm thanh.</li> <li>- Tổng hợp phản hồi, phê duyệt bản cuối cùng và quá trình nghiệm thu sản phẩm từ khách hàng.</li> <li>- Lưu trữ, sao lưu và bàn giao đầy đủ file gốc, video hoàn chỉnh và tài sản dự án theo thời gian thỏa thuận.</li> </ul>	Gói	1	

### **3.2. Yêu cầu cam kết đầu ra cho sản phẩm dịch vụ:**

#### **- Nhà thầu phải cam kết dịch vụ:**

- + Ý tưởng kịch bản chi tiết và đầu ra của tất cả các sản phẩm trên phải được Chủ đầu tư nghiệm thu trước khi phát hành chính thức và ghi trên thiết bị lưu trữ.
- + Trường hợp ý tưởng kịch bản chưa sát với yêu cầu và chủ đề của Chủ đầu tư thì nhà thầu phải có trách nhiệm chỉnh sửa đến khi thống nhất.
- + Cam kết Phim đạt tiêu chuẩn và kỹ thuật.
- + Âm thanh đảm bảo độ trung thực cao, lời thoại rõ ràng, đạt tiêu chuẩn và kỹ thuật.
- + Màu sắc tươi đẹp, đảm bảo hình ảnh sắc nét, đạt tiêu chuẩn và kỹ thuật
- + Sau khi hoàn thiện, cam kết hỗ trợ chỉnh sửa nội dung khi có thông báo hỗ trợ của Chủ đầu tư.
- + Nhà thầu phải cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm và bồi thường thiệt hại cho bên thứ ba, trong trường hợp dịch vụ do nhà thầu cung cấp xảy ra sự cố (bản quyền), mà nguyên nhân được xác định là do lỗi của nhà thầu.

#### **4. Giải pháp và phương pháp luận:**

*Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phân như sau:*

##### *1. Giải pháp và phương pháp luận;*

2. *Kế hoạch công tác.*

**5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

*Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.*